

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác năm 2022 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023

Thực hiện Công văn số 2883/UBND-KTTH ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hoàn chỉnh báo cáo đánh giá thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023; Công văn số 4081/SKHĐT-QH,TH-ODA ngày 12/12/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị phối hợp hoàn chỉnh báo cáo đánh giá thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023, Ban Quản lý Khu kinh tế (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) báo cáo như sau:

I. Về việc rà soát các nội dung tại báo cáo số 164/BC-UBND ngày 212/11/2022 của UBND tỉnh

Qua rà soát nội dung tại báo cáo số 164/BC-UBND ngày 212/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023, Ban Quản lý thống nhất với nội dung Báo cáo và phụ lục kèm theo.

II. Tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2022

1. Công tác cải cách hành chính

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh giao và góp phần thực hiện phương châm Chính phủ đề ra “*Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển*”, Ban Quản lý đã phát động phong trào và yêu cầu công chức, người lao động đoàn kết, thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính, nỗ lực tích cực hoàn thành nhiệm vụ gắn với việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Tập trung quán triệt, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức thực hiện Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022; Quyết định số 929/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022; Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2022 tại các Kế hoạch của Ban Quản lý Khu kinh tế: số 51/KH-BQLKKT ngày 30/12/2021;

số 50/KH-BQLKKT ngày 30/12/2021; số 49/KH-BQLKKT ngày 30/12/2021 theo đúng thời gian quy định.

Tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; hỗ trợ đầu tư cho các doanh nghiệp khi tiến hành đầu tư vào Khu công nghiệp, Khu kinh tế thông qua Tổ tư vấn.

Trong năm 2022, không nhận được phản ánh, kiến nghị nào của cá nhân, doanh nghiệp liên quan đến các thủ tục hành chính đang thực hiện.

2. Công tác quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế

2.1. Khu công nghiệp (KCN) Trà Đa

KCN Trà Đa được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án khả thi xây dựng cơ sở hạ tầng tại Quyết định số 1439/QĐ-CT ngày 25/12/2003; phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 616/QĐ-UBND ngày 19/9/2011, Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 với tổng diện tích 210,17 ha (trong đó, đất cơ sở sản xuất là 152,12 ha; đất hạ tầng kỹ thuật: 58,05ha). Hiện nay, Khu công nghiệp Trà Đa đã được lấp đầy.

Trong năm 2022, cấp 01 Quyết định chủ trương đầu tư cho 01 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký là 119,118 tỷ đồng; Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư cho 11 dự án, trong đó có 02 dự án tăng vốn đầu tư với số vốn đầu tư tăng thêm là 45,7 tỷ đồng; Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư cho 02 dự án với tổng vốn đầu tư là 107,01 tỷ đồng; Cấp 04 giấy phép xây dựng cho 04 dự án; Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng cho 02 dự án.

Đến nay, KCN Trà Đa có 55 nhà đầu tư, triển khai đầu tư 61 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký 3.396 tỷ đồng; tổng vốn đầu tư đã thực hiện 2.525 tỷ đồng, đạt 74,35% tổng vốn đầu tư đăng ký. Trong đó: có 05 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI (chiếm 8,2% tổng dự án đầu tư vào KCN), vốn đầu tư đăng ký là 454,528 tỷ đồng (chiếm 13,38% tổng vốn đầu tư đăng ký tại KCN) và vốn đầu tư thực hiện là 446,512 tỷ đồng (chiếm 17,68% tổng vốn đầu tư thực hiện tại KCN).

Trong tổng số 61 dự án đầu tư có 46 dự án đã đi vào hoạt động; 04 dự án hoàn thành xây dựng, chuẩn bị lắp đặt máy móc và hoàn chỉnh các thủ tục để chính thức đưa dự án đi vào hoạt động; 08 dự án đang xây dựng; 03 dự án thực hiện các thủ tục tiếp theo sau cấp Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Nhà đầu tư vào KCN Trà Đa chủ yếu tập trung vào các ngành, nghề phát huy lợi thế về nguồn nguyên liệu của địa phương như: Sản xuất đá granite, nông sản, gỗ.

Ước thực hiện năm 2022, giá trị sản xuất công nghiệp đạt 3.318,36 tỷ đồng (tăng 21,7% so với năm 2021); Tổng doanh thu thuần đạt 3.539,2 tỷ đồng (tăng 101,3% so với năm 2021); Doanh thu công nghiệp đạt 2.213 tỷ đồng (tăng 215,87% so với năm 2021); Nộp ngân sách nhà nước đạt 124,4 tỷ đồng (tăng 82,5% so với năm 2021). Kim ngạch xuất nhập khẩu ước đạt 213,8 triệu USD, tăng 73,2% so với năm 2021, trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 133,3 triệu USD, tăng 37,6% so với năm 2021, kim ngạch nhập khẩu đạt 80,5 triệu USD, tăng 203,3% so với năm 2021.

Số lao động tại Khu công nghiệp Trà Đa hiện có 2.008 người (trong đó lao động thời vụ 360 người), giảm 2,7% so với năm 2021, trong đó lao động nữ là 952 người (chiếm 47,4% trong tổng số lao động KCN và giảm 4,8% so với năm 2021); lao động nước ngoài 02 người; lao động là người dân tộc thiểu số 433 người (chiếm 21,6% trong tổng số lao động KCN và giảm 1,8% so với năm 2021). Số lao động tham gia đóng bảo hiểm xã hội 1.376 người (chiếm 68,5% trong tổng số lao động KCN và tăng 2,2% so với năm 2021). Thu nhập bình quân của người lao động đạt 6,3 triệu đồng/người/tháng.

Hoàn thành chương trình giám sát của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động cấp phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo Quyết định số 74/QĐ-BPC ngày 22/02/2022.

Phối hợp với đơn vị tư vấn, Sở Xây dựng, hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Trà Đa (điều chỉnh khu dịch vụ phụ trợ Khu công nghiệp) trình Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền.

2.2. Khu kinh tế cửa khẩu (KKTCK) quốc tế Lệ Thanh

- **KKTCK quốc tế Lệ Thanh:** Được thành lập theo Quyết định số 139/2001/QĐ-TTg của Chính phủ ngày 21/9/2001 gồm các xã: Ia Kla, Ia Pnôn, Ia Nan, Ia Dom và thị trấn Chư Ty huyện Đức Cơ với diện tích 415,515 km². Hiện nay, Ban Quản lý tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập quy hoạch chung xây dựng KKTCK quốc tế Lệ Thanh đến năm 2045 trình Thủ Tướng phê duyệt.

+ **Khu trung tâm KKTCK quốc tế Lệ Thanh:** Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 17/7/2009 với diện tích 155,12 ha.

Trong diện tích quy hoạch 155,12 ha: Diện tích đã chuyển đổi mục đích: 87,18 ha, chiếm 56,2% diện tích quy hoạch (Giao cho Ban Quản lý 81,00 ha, giao cho Đồn Biên phòng 6,18 ha). Diện tích đất quy hoạch để giao, cho thuê 45,24 ha (trong quỹ đất đã chuyển mục đích 81ha). Trong đó: diện tích đã giao cho thuê 38,04 ha; còn lại 7,2 ha chưa giao, cho thuê (đã giới thiệu để lập dự án đầu tư là 3,3 ha (chiếm 7% đất để giao, cho thuê), diện tích đất còn lại thu hút đầu tư là 3,9 ha (chiếm 9% đất để giao, cho thuê)). Diện tích chưa chuyển đổi mục đích: 67,94 ha, chiếm 43,8% diện tích quy hoạch.

+ Khu công nghiệp KKTCK quốc tế Lệ Thanh:

Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 18/9/2009 với diện tích 210,1 ha.

Trong diện tích quy hoạch là 210,1 ha: Diện tích đã chuyển đổi mục đích và giao cho Ban Quản lý là 37,2 ha (chiếm 17,7% diện tích quy hoạch). Trong đó, đất quy hoạch nhà máy, xí nghiệp là 19,29 ha (chiếm 51,8% đất đã chuyển đổi), đất hạ tầng kỹ thuật là 17,91 ha (chiếm 48,2% đất đã chuyển đổi). Đất chưa chuyển đổi là 172,9 ha (chiếm 82,3% diện tích quy hoạch). Đến nay, đã cho thuê 8,22ha; đất chưa giao cho thuê là 11,07 ha.

Trong năm 2022, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh thu hút thêm 01

dự án với tổng vốn đăng ký 6 tỷ đồng (dự án Văn phòng làm việc và kinh doanh nông sản của Công ty TNHH MTV Đạt Thành Phát Gia Lai); Cấp điều chỉnh 04 Quyết định chủ trương đầu tư cho 04 dự án, trong đó có 01 dự án tăng vốn đầu tư với số vốn đầu tư tăng thêm là 8,765 tỷ đồng¹; Cấp 04 giấy phép xây dựng cho 04 dự án; Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng cho 01 dự án.

Tính đến nay, tại KKTCK có 36 nhà đầu tư thực hiện 40 dự án² với tổng vốn đầu tư đăng ký 556,6 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện ước đạt 242,85 tỷ đồng (đạt 43,6% tổng vốn đầu tư đăng ký). Trong đó: 11 dự án đã hoàn thành đi vào hoạt động, 20 dự án đang xây dựng, 09 dự án đang làm thủ tục. Các dự án chủ yếu hoạt động thương mại, dịch vụ, kinh doanh kho bãi phù hợp với đặc điểm tình hình khu vực cửa khẩu. Bước đầu đã có 04 dự án đầu tư tại Khu công nghiệp - KKTCK (02 dự án chế biến sản xuất gỗ, hàng nội thất xuất khẩu và 02 dự án chế biến nầm).

Ước thực hiện năm 2022, doanh thu thuần của các doanh nghiệp tại Khu trung tâm Khu kinh tế cửa khẩu ước đạt 427,24 tỷ đồng giảm 28% so với năm 2021; kim ngạch xuất nhập khẩu tại cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh đến ngày đến hết 30/11/2022 đạt 125,76 triệu USD (tăng 17 % so với cùng kỳ năm 2021). Trong đó: Kim ngạch xuất khẩu đạt 50,55 triệu USD (tăng 30% so với cùng kỳ năm 2021); Kim ngạch nhập khẩu đạt 75,21 triệu USD (tăng 10% so với cùng kỳ năm 2021); Thu ngân sách nhà nước tại Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh ước đạt 13,63 tỷ đồng giảm 19,82% so với cùng kỳ năm 2021; Số lao động đang làm việc là 106 lao động (giảm 1,9% so với cùng kỳ năm 2021). Tham gia đóng BHXH có 37 lao động (chiếm 34% trong tổng số lao động Khu trung tâm KKTCK và bằng 100% so với cùng kỳ năm 2021). Thu nhập bình quân của người lao động đạt 5 triệu đồng/người/tháng.

Phối hợp các sở: Xây dựng, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường theo văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh số 2010/VPUB-CNXD ngày 28/6/2022 về việc thu hút và chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án chế biến nông sản vào Khu A Khu công nghiệp thuộc Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh. Sau khi thống nhất nội dung cuộc họp đã Báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Hoàn thành báo cáo đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025; Hoàn thành báo cáo phương án huy động vốn đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng giao thông thủy bộ đồng bộ với phát triển hệ thống cửa khẩu biên giới Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2021-2025.

2.3. Khu công nghiệp Nam Pleiku

Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Nam Pleiku - tỉnh Gia Lai đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký là 517,5 tỷ đồng với diện tích 191,55 ha. Đến thời điểm hiện nay, vốn đầu

¹ Dự án Xây dựng Kho ngoại quan của Công ty TNHH MTV Đại Phong Gia Lai từ tổng vốn đầu tư 25,274 tỷ đồng tăng lên 34,039 tỷ đồng cấp điều chỉnh ngày 20/7/2022.

² Phụ lục 2 kèm theo.

tư đã thực hiện 51.074 triệu đồng.

Trong quá trình triển khai dự án phát sinh một số khó khăn, vướng mắc về đầu nối giao thông, đầu nối nước mưa, nước thải, miễn giảm tiền thuê đất... nên phải tạm dừng để triển khai điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng (làm ảnh hưởng đến tiến độ đăng ký của dự án). Đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng KCN Nam Pleiku. Ban Quản lý có nhiều văn bản và tổ chức làm việc đôn đốc nhà đầu tư triển khai các thủ tục liên quan.

Trong năm 2022, Ban Quản lý tiếp nhận và xem xét các đề nghị thỏa thuận vị trí đầu tư của Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê với nhà đầu tư thứ cấp để nhà đầu tư cơ sở nghiên cứu, khảo sát lập dự án đầu tư.

2.4. Công tác quản lý môi trường

Thực hiện công tác quản lý môi trường đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Tham gia tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường dự án “Nhà máy sản xuất giấy” của Công ty TNHH Tân Gia Băng và dự án “Nhà máy sản xuất vật liệu Phúc Thịnh Hoàng” của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Phúc Thịnh Hoàng.

Triển khai kế hoạch khắc phục tồn tại của các doanh nghiệp đã tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các quy định pháp luật về môi trường tại Khu công nghiệp Trà Đa.

Hướng dẫn Công ty TNHH MTV Thiên Phúc Plastic hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh hệ thống xử lý nước thải sơ bộ phù hợp với tình hình sản xuất thực tế.

Đôn đốc các doanh nghiệp hoạt động trong Khu công nghiệp Trà Đa, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh chủ động triển khai công tác phòng cháy chữa cháy và nạo vét hệ thống thu gom nước mưa, hệ thống xử lý nước thải phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết.

3. Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước

Công trình Lập Quy hoạch chung xây dựng KKTCK quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai đến năm 2045: Hiện nay, đồ án Quy hoạch chung xây dựng KKTCK quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai đến năm 2045 đã trình thẩm định lần 1 qua Hội đồng thẩm định quy hoạch của Tỉnh, hiện tại đang hoàn chỉnh theo ý kiến của Hội đồng thẩm định quy hoạch của Tỉnh. Cơ bản khối lượng thực tế đạt khoản 80%, giải ngân đến ngày đến ngày 16/12/2022 là 2.315,967 triệu đồng/4.957,897 triệu đồng, đạt tỷ lệ 46,7%. Kéo dài thực hiện sang năm 2023.

Công trình Cải tạo mở rộng hệ thống cấp nước KKTCK quốc tế Lệ Thanh: Dự án đã được ký hợp đồng với đơn vị xây lắp ngày 11/7/2022. Đang triển khai thi công, dự kiến hoàn thành vào cuối tháng 12/2022, giải ngân đến ngày 16/12/2022 là 21.828,204 triệu đồng/32.000 triệu đồng, đạt tỷ lệ 68,2%. Dự kiến giải ngân đến 31/12/2022 là 32.000 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100%.

Dự án Hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh (giai đoạn 2021-2025): Dự án đang thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư, theo kết luận phiên họp các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh thì việc điều chỉnh chủ trương dự án hạ tầng Khu

kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh giai đoạn 2021-2025 tạm dừng, chờ sau khi Thủ tướng chính phủ phê duyệt quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, trên cơ sở đó lập quy hoạch chi tiết, mới định hướng nội dung đầu tư cho phù hợp quy hoạch được duyệt (tại Tờ trình số 2020/TTr-UBND ngày 08/9/2022 của UBND tỉnh Gia Lai về việc trình Ban cán sự đảng UBND tỉnh các nội dung trình kỳ họp thứ Bảy, HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026). Kế hoạch được giao là 1.430 triệu đồng. Ban Quản lý đã có văn bản gửi UBND tỉnh, Sở Kế hoạch đầu tư xin điều chuyển vốn chuẩn bị đầu tư sang các dự án cần thiết khác.

4. Tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch 135/KH-UBND ngày 19/01/2022; Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 của UBND tỉnh

4.1. Tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh:

Ban Quản lý đã tập trung quán triệt, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức thực hiện Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Qua đó, theo Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao cho Ban Quản lý 01 nhiệm vụ: Quy hoạch chung xây dựng KKTCK quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai đến năm 2045 (*thời gian hoàn thành tháng 12/2022*) và nhiệm vụ đã được phê duyệt tại Quyết định số 464/QĐ-TTg ngày 26/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Trong năm 2022 Ban Quản lý chưa lường trước những khó khăn, vướng mắc vì vậy đã không thể hoàn thành, vì vậy đã xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển nhiệm vụ sang năm 2023 tại Văn bản số 1062/BQLKKT-Cty ngày 18/11/2022. Hiện nay, đề án Quy hoạch chung xây dựng KKTCK quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai đến năm 2045 đã lấy ý kiến tham gia cộng đồng dân cư 04 xã Ia Dom, Ia Nam, Ia Pnôn, Ia Kla và thị trấn Chư Ty. Đơn vị tư vấn đang hoàn thiện hồ sơ thông qua tại cuộc họp Ban Thường vụ (theo ý kiến của Sở Xây dựng).

4.2. Tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch 135/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh:

Thường xuyên đẩy mạnh thực hiện các giải pháp cải cách hành chính nhằm cải thiện môi trường đầu tư, lấy doanh nghiệp làm đối tượng quản lý và cũng là đối tượng phục vụ, quan tâm chăm sóc, đồng hành, hỗ trợ các nhà đầu tư hiện hữu. Thành lập Tổ tư vấn đầu tư làm công tác xúc tiến đầu tư, hỗ trợ tối đa các thủ tục cho nhà đầu tư từ khâu tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đầu tư đến thủ tục thành lập doanh nghiệp, thuê đất, xây dựng, các thủ tục theo quy định của pháp luật môi trường,... Tăng cường tiếp xúc với các doanh nghiệp nắm bắt tình hình hoạt động và hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp trong tháo gỡ các khó khăn vướng mắc theo hướng nhanh gọn, hiệu quả, qua đó củng cố hơn nữa niềm tin và mối quan hệ gắn kết với doanh nghiệp.

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và cải cách hành chính; khai thác, vận hành hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản điều hành, Một cửa điện tử. Triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính qua mạng Internet (*dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4*).

Chủ động rà soát các hoạt động chuyên môn, đơn giản hóa và cải tiến quy trình, thủ tục hành chính về các lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai và môi trường.

4.3 Tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ việc làm

Tuyên truyền, phổ biến, khuyến khích đến các doanh nghiệp thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động, đang thuê, ở trọ làm việc trong KCN Trà Đa và KKTCK quốc tế Lê Thanh và các chính sách hỗ trợ cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn do tác động của dịch bệnh Covid-19 đảm bảo kịp thời.

Chủ động nắm bắt nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp kịp thời phối hợp với sở, ngành liên quan triển khai các giải pháp hỗ trợ.

Ban hành Kế hoạch số 08/KH-BQLKKT ngày 16/02/2022 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ. Phối hợp Sở Lao động-Thương binh và Xã hội triển khai, hướng dẫn doanh nghiệp về Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Hướng dẫn nội dung về hồ sơ, trình tự thủ tục nhận hỗ trợ theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động. Phối hợp với Công đoàn Khu kinh tế tổ chức lớp tập huấn về kỹ năng đàm phán, thương lượng và ký kết thoả ước lao động tập thể. Phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và đối thoại tại nơi làm việc theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP, ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

+ Hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp

Chủ động nắm bắt và tháo gỡ nhanh chóng các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách và quy định pháp luật liên quan tới hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để đề xuất, kiến nghị cấp thẩm quyền phương án giải quyết.

Căn cứ Quyết định 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2021 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4493/VP-KTTH ngày 10/10/2021. Ban Quản lý đã phối hợp với Cục Thuế tỉnh thực hiện miễn giảm 30% tiền thuê đất tại KCN Trà Đa là 1.238.000đồng/53 doanh nghiệp và KKTCK quốc tế Lê Thanh là 140.000.000đồng/15 doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 tại Quyết định 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư

Tập trung quán triệt, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính, xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt góp phần củng cố, hoàn thiện hơn nữa công tác cách hành chính của Ban Quản lý. Các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa đã đi vào nề nếp và phấn đấu giảm 30% so với thời gian quy định. Việc liên hệ giải quyết hồ sơ giữa bộ phận tiếp nhận, trả kết quả với các phòng chuyên môn, tổ chức, cá nhân và đơn vị trực thuộc được phối hợp chặt chẽ, kịp thời, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tại các khu công nghiệp, khu kinh tế.

Công tác hỗ trợ đầu tư cho các doanh nghiệp khi tiến hành đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế thông qua Tổ tư vấn tiếp tục được đẩy mạnh. Thường xuyên rà soát, đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư tại các khu công nghiệp, khu kinh tế.

5. Thực hiện nhiệm vụ tại chương trình công tác năm 2022 của UBND tỉnh và các công việc của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao tại các văn bản chỉ đạo:

5.1. Nhiệm vụ giao tại Văn bản số 58/UBND-KTTH ngày 11/ 01/2022 về việc ban hành chương trình công tác năm 2022 gồm:

- Lập thủ tục hồ sơ quy hoạch chung xây dựng KKTCK quốc tế Lê Thanh, tỉnh Gia Lai đến năm 2045 (*thời hạn hoàn thành tháng 12/2022*): Ban Quản lý đã xin phép Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển nhiệm vụ sang năm 2023 tại Văn bản số 1062/BQLKKT-Cty ngày 18/11/2022.

- Chuyển đổi mục đích sử dụng đất Khu trung tâm KKTCK quốc tế Lê Thanh (*thời hạn hoàn thành tháng 11/2022*): Ban Quản lý đã xin phép Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển nhiệm vụ sang năm 2023, đồng thời đề xuất UBND tỉnh giao cho UBND huyện Đức Cơ thực hiện nhiệm vụ này theo thẩm quyền (tại Văn bản số 979/BQLKKT-QHHTTNMT ngày 01/11/2022).

5.2. Nhiệm vụ UBND tỉnh giao tại các văn bản giao nhiệm vụ: Tổng cộng 21 nhiệm vụ và đã hoàn thành đúng hạn 21/21 nhiệm vụ³.

III. Đánh giá chung

Trong năm 2022, trong quá trình tập trung khôi phục và phát triển, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp của các sở, ngành, sự đồng thuận ủng hộ của các doanh nghiệp. Ban Quản lý đã triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, hoàn thành các nhiệm vụ được giao, các chỉ tiêu kinh tế về giá trị sản xuất công nghiệp, doanh thu công nghiệp, thu ngân sách, kim ngạch xuất nhập khẩu tăng so với cùng kỳ năm 2021, đảm bảo phát triển kinh tế-xã hội tại KCN, KKT nói riêng và trên địa bàn tỉnh nói chung. Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội được triển khai kịp thời, đúng đối tượng, công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn KCN, KKT được đảm bảo.

³ Phụ lục 3 kèm theo.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những tồn tại hạn chế: do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, giá xăng dầu, vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp và nhiều loại hàng hóa cơ bản khác có xu hướng tăng cao làm tăng chi phí sản xuất, vận tải, logistics, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ, chi phí đầu vào cho sản xuất nông nghiệp tăng cao,...nên hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn gặp khó khăn; một số nhiệm vụ triển khai chậm, giải ngân vốn đầu tư công còn chậm.

IV. Nhiệm vụ năm 2023

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực về đầu tư, quy hoạch, đất đai, xây dựng, môi trường, lao động... Đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp trong việc chấp hành quy định của pháp luật; phổ biến giáo dục pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật. Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải cách hành chính nhằm cải thiện môi trường đầu tư, lấy doanh nghiệp làm đối tượng quản lý, là đối tượng phục vụ.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý Khu kinh tế; Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung “Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh về việc bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn quản lý cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Gia Lai và bổ nhiệm Trưởng, phó ban kiêm nhiệm để thực hiện nhiệm vụ”.

Thực hiện sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy Ban Quản lý sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý.

Lập phương án đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án đất thương mại dịch vụ tại Khu trung tâm Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh; Triển khai đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư Khu trung tâm KKTCK quốc tế Lệ Thanh; Lập kế hoạch sử dụng đất 2023; Xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất 2023.

Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng KCN Trà Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (*Điều chỉnh Khu dịch vụ phụ trợ Khu công nghiệp*).

Lập Quy hoạch chung xây dựng KKTCK quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai đến năm 2045 gửi Bộ Xây dựng thẩm định trình Thủ tướng chính phủ phê duyệt.

Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh.

V. Các giải pháp

Tăng cường, đôn đốc, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn đầu tư công theo đúng quy định.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; có chính sách đột phá tháo gỡ những vướng

mắc, tạo thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh và phát triển nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học- công nghệ, phát triển nguồn nhân lực, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nền kinh tế, đặc biệt là năng lực, hiệu quả cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tiếp tục thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế, xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác năm 2022 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023 của Ban Quản lý Khu kinh tế./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Cục thống kê tỉnh;
- UBND huyện Đức Cơ;
- Website BQL;
- Lưu: VT, VP (02).

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Như Trình